

Số: 23/2023/QĐST-DS

Ninh Phước, ngày 12 tháng 6 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 02 tháng 6 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 69/2023/TLST-DS, ngày 08 tháng 5 năm 2023;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng thương mại cổ phần N.

Địa chỉ: Số 201 – 203 Cách Mạng Tháng Tám, phường 4, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Ngô Phúc V – chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đinh Gia H – Chức vụ: Nhân viên ngân hàng thương mại cổ phần N – chi nhánh Ninh Thuận.

Địa chỉ: Số 40 đường 16/4, phường Tấn Tài, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

(Các văn bản ủy quyền số: 01A, ngày 03/01/2023, số: 07A, ngày 03/01/2023 và số: 265 ngày 23/02/2023).

- *Bị đơn*: Bà Châu Thị Tr, sinh năm: 1983.

Nơi cư trú: Thôn Thành Tín, xã Phước Hải, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Bà Châu Thị Tr xác nhận có vay Ngân hàng thương mại cổ phần N theo hợp đồng tín dụng số: 1600/2001/414-TD-CV, ngày 27/12/2021 và đến ngày 02/6/2023

còn nợ tổng số tiền là: 319.120.813đ (Ba trăm mười chín triệu, một trăm hai mươi nghìn, tám trăm mười ba đồng), trong đó nợ gốc là: 293.949.829đ; Nợ lãi trong hạn là: 2.900.837đ; Lãi quá hạn là: 22.146.961đ và phạt chậm trả là: 123.186đ.

2.2 Bà Châu Thị Tr đồng ý trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần N tổng số tiền còn nợ tính đến ngày 02/6/2023 là: 319.120.813đ (Ba trăm mười chín triệu, một trăm hai mươi nghìn, tám trăm mười ba đồng), trong đó nợ gốc là: 293.949.829đ; Nợ lãi trong hạn là: 2.900.837; Lãi quá hạn là: 22.146.961đ và phạt chậm trả là: 123.186đ.

2.3 Bà Châu Thị Tr đồng ý tiếp tục trả tiền lãi của nợ gốc theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký kết kể từ ngày 03/6/2023 cho đến khi trả hết nợ.

2.4 Bà Châu Thị Tr đồng ý tiếp tục duy trì hợp đồng thế chấp tài sản số: 1248/2021/414-TD-BĐ, ngày 28/12/2021 để bảo đảm thi hành án.

Về chi phí tố tụng: Bà Châu Thị Tr đồng ý chịu toàn bộ 2.000.000đ (Hai triệu đồng) chi phí xem xét thẩm định tại chỗ.

Ngân hàng thương mại cổ phần N đã nộp tạm ứng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ; Bà Châu Thị Tr có nghĩa vụ hoàn lại 2.000.000đ (Hai triệu đồng) chi phí xem xét thẩm định tại chỗ cho Ngân hàng thương mại cổ phần N.

Về án phí: Bà Châu Thị Tr được miễn thêm 50% án phí định mức phải chịu do hoàn cảnh gia đình đang khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận.

Bà Châu Thị Tr phải chịu 3.989.000đ (Ba triệu chín trăm tám mươi chín nghìn đồng – đã làm tròn) án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng thương mại cổ phần N không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; Hoàn lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần N 7.841.000đ (Bảy triệu tám trăm bốn mươi một nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số: 0000869, ngày 05 tháng 5 năm 2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Ninh Phước;
- Đường sự;
- CCTHADS huyện Ninh Phước;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Đăng Cốc